

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HSST
Ngày: 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 01-02-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐ-HSST ngày 28-02-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim N - sinh năm 1982 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Số 48 khu Q, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Kim P và bà Nguyễn Thị T; Có 01 con; Tiền án: Ngày 18-7-2013, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 45 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ra trại ngày 16-4-2016); Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02-12-2008, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (ra trại ngày 30-12-2010); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-12-2017 (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Trần Minh P, anh Trần Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 06-12-2017 tổ công tác Công an phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn Kim N đang ngồi trên xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trên tay phải N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói nhỏ giấy bạc màu vàng trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là 02 gói Heroine). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, đưa N cùng người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật và tạm giữ của N xe máy biển kiểm soát 18B1-46831.

Bản kết luận giám định số 984/GĐKTH ngày 08-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng mẫu 0,160gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Kim N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc 02 gói ma túy trên như sau: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 06-12-2017, Nam mượn xe máy biển kiểm soát 18B1-46831 của bà Nguyễn Thị T (mẹ N) đi từ nhà đến đường Trần Nhật Duật, thành phố Nam Định để uống thuốc Methadol định kỳ. Sau khi uống xong N gặp Kiên (không rõ lai lịch) rủ N chung tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng. N đồng ý và đưa cho Kiên 2000 đồng và chở Kiên đi đến khu vực giữa ngõ 282 đường Thái Bình, thành phố Nam Định, N dừng xe đứng chờ, Kiên xuống xe đi vào ngách nhỏ ít phút sau đi ra nói với N đã mua được ma túy, sau đó cả hai đi mua dụng cụ sử dụng. Khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 261 đường Thái Bình, thành phố Nam Định, N dừng xe, Kiên đưa cho Nam 02 vỏ thuốc lá bên trong có 02 gói ma túy, N cầm trên tay phải thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên. Trong khi bắt giữ N, Kiên đã chạy thoát.

Đối với đối tượng đã đi mua ma túy cùng N cũng như đối tượng bán ma túy cho Nam, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Xe máy biển kiểm soát 18B1-46831 tạm giữ của Nam, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T.

Bản cáo trạng số 38/QĐ-KSĐT ngày 31-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Kim N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim N khai: Ngày 06-12-2017, bị cáo đi mua 02 gói ma túy cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ; thu giữ và niêm phong gói ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung;

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 984/GĐKTH ngày 25-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 06-12-2017, tại khu vực trước cửa số nhà 261 đường Thái Bình, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, Nguyễn Kim N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,160gam Heroine để sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị truy tố về hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 là những tình tiết có lợi cho bị cáo để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm kiếm lời bất chính nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo Nguyễn Kim N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố Nguyễn Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Kim N 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06-12-2017.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 984/GĐKTHS (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-01-2018)

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Kim N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Kim N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn